

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/ HSST
Ngày: 24/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

bà: Điều Thị Hương

ông: Hồ Bá Toàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Lý Văn Hơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa: ông
Bùi Quang Hoàng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023. Đối với bị cáo:

LÂM VĂN T – sinh năm: 1992; tại: tỉnh Bình Phước; giới tính: Nam; HKTT: ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lâm Văn N (không rõ năm sinh, đã chết) và bà Niêng Thị Đ, sinh năm 1947; bị cáo chưa có vợ con; bị cáo có 08 (tám) anh chị em, lớn sinh năm 1967, nhỏ sinh năm 1992; bản thân bị cáo là con út trong gia đình; tiền án; tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại điều tra đến nay (*có mặt tại phiên tòa*).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Đàm Văn Đ, sinh năm 1970 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Bình Phước (có mặt).

- *Bị hại:* chị Đàm Gia H, sinh năm 2009 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* ông Đàm Văn H, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt*).

- *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. bà Điều Thị S, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (có mặt).

2. anh Trương Việt Ú, sinh năm 2008 (vắng mặt).

Người giám hộ cho Ú: ông Trương Văn T, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

3. anh Hoàng Minh H, sinh năm 2010 (vắng mặt).

Người giám hộ cho H: bà Hoàng Sơn T, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

4. anh Hoàng Anh Đ, sinh năm 2008 (vắng mặt).

Người giám hộ cho Đ: bà Đàm Thị H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 17/9/2022, Trương Việt Ú điều xe đạp điện hiệu ASAMA màu đen – bạc – đỏ - cam chở phía sau Đàm Gia H, Hoàng Minh H điều khiển xe đạp hiệu BOMELLI màu đỏ - đen – bạc và Hoàng Anh Đ điều khiển xe đạp điện màu đen không rõ nhãn hiệu đi trên đường nhựa liên thôn hướng từ đường ĐT759B - ngã 03 chợ T đi ấp T, xã T, huyện B.

Khi đến đoạn đường thuộc ấp S, xã T, huyện B thì Ú, H, Đ và H dừng xe bên trong lề đường bên phải chiều đi để nói chuyện.

Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi nhóm bạn của Ú đang nói chuyện thì Lâm Văn T, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng – đen, biển kiểm soát: 93G1 - 252.73 lưu thông từ phía sau đi đến và chạm vào xe đạp điện của Ú và Đ làm cho xe đạp điện của Đ ngã xuống bên phải lề đường gần chỗ va chạm, còn xe đạp điện hiệu ASAMA của Ú bị đẩy đi về phía trước trên lòng đường cách vị trí va chạm khoảng 14m80, xe mô tô biển kiểm soát: 93G1 - 252.73 bị ngã trượt về phía trước xe đạp điện của Ú cách vị trí va chạm 17m80. Hậu quả Đàm Gia H ngồi phía sau xe đạp điện của Ú tử vong trên đường đi cấp cứu, Trương Việt Ú bị xây xát nhẹ, Lâm Văn T bị thương tích được đưa đi cấp cứu, xe đạp hiệu ASAMA và xe mô tô biển kiểm soát: 93G1 - 252.73 hư hỏng nặng.

Sau khi xảy ra tai nạn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và xác định:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng, có vạch kẻ đường màu vàng phân chia làn đường, mặt đường rộng 7,1m, có hệ thống đèn chiếu sáng hai bên đường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 319/KL(PY) - KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước xác định: Nguyên nhân chết của Đàm Gia H: bị đa chấn thương gây vỡ xương, xuất huyết nội sọ, giập não dẫn đến tử vong.

Kết quả đo nồng độ cồn của Lâm Văn T là 0,532mg/lít khí thở.

Quá trình điều tra xác định Lâm Văn T điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, khi điều khiển xe đã sử dụng chất kích thích là rượu có nồng độ cồn 0,532mg/01lít khí thở, Lâm Văn T khi điều khiển xe không chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn cho Đàm Gia H ngồi phía sau xe đạp điện của Trương Việt Ú đang dừng bên trong lề đường làm H tử vong, Trương Việt Ú bị xây sát nhẹ; Lâm Văn T đã thừa nhận hành vi vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn làm người khác tử vong của mình.

Cáo trạng số 22/CTr-VKS ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và kết luận không tham gia tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khẳng định bị cáo có hành vi như trong bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị HĐXX áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm sáu tháng đến 04 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo: thống nhất về tội danh và điều khoản do Viện kiểm sát đề nghị, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả; là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm sáu tháng tù.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo đúng quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác. Tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, vật chứng của vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 17/9/2022, Lâm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng –đen, BKS: 93G1 - 252.73 tham gia giao thông, khi đến đoạn đường thuộc ấp S, xã T, do thiếu quan sát phía trước nên Lâm Văn T đã tông vào xe đạp điện hiệu ASAMA màu đỏ- đen- bạc- cam do Trương Việt Ú chở theo sau Đàm Gia H khi cả 02 dừng xe bên trong lề đường bên phải theo chiều đi. Hậu quả Đàm Gia H ngồi phía sau xe đạp điện của Ú tử vong trên đường đi cấp cứu, Trương Việt Ú bị xây xát nhẹ, Lâm Văn T bị thương tích được đưa đi cấp cứu, xe đạp hiệu ASAMA và xe mô tô biển kiểm soát: 93G1 - 252.73 hư hỏng nặng. Lâm Văn T điều khiển xe mô tô trong hơi thở có nồng độ cồn 0,532mg/01lít khí thở, không có giấy phép lái xe theo quy định, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ và điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Văn T là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô không quan sát phía trước đường, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô khi đã sử dụng rượu, bia là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã bồi thường số tiền 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Đối với Trương Việt Ú do thương tích nhẹ, Trương Việt Ú và gia đình không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại.

[8] *Về vật chứng*:

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng –đen, biển kiểm soát: 93G1 - 252.73 Cơ quan điều tra xác định là xe của bà Điều Thị S đứng tên làm chủ sở hữu và có mối quan hệ sống chung như vợ chồng với Lâm Văn T, vào ngày 17/9/2022 Lâm Văn T tự ý lấy xe mô tô để đi công việc và xảy ra tai nạn thì bà Điều Thị S không biết, cần trả lại xe cho bà Điều Thị S.

Đối với xe đạp điện hiệu ASAMA màu bạc - đen - đỏ - cam của Trương Việt Ú bị hư hỏng do tai nạn, Lâm Văn T đã bồi thường thiệt hại của chiếc xe, Trương Việt Ú và gia đình không có yêu cầu gì thêm, cần trả lại chiếc xe cho Trương Việt Ú.

Đối với xe đạp điện không rõ nhãn hiệu màu đen của Hoàng Anh Đ và xe đạp điện hiệu BOMELLI màu đỏ - đen –bạc của Hoàng Minh H chỉ hư hỏng nhẹ và không hư hỏng gì, Hoàng Anh Đ, Hoàng Minh H và gia đình không có yêu cầu gì nên ngày 21/02//2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng số 04 trả lại xe cho Đăng và H là đúng quy định của pháp luật.

Xét đề xuất của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Lâm Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Điều Thị S 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng –đen, biển kiểm soát: 93G1 - 252.73.

Trả lại cho Trương Việt Ú 01(một) xe đạp điện hiệu ASAMA màu bạc - đen - đỏ - cam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0007845 ngày 21/3/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Công an huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm